

Số: h0/KH-THCS

Minh Đức, ngày 9 tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH
Hoạt động chuyên môn năm học 2024 - 2025

I. NHỮNG CĂN CỨ ĐỂ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Căn cứ Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

Công văn số 2474/SGDĐT-GDTrH ngày 16/8/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục trung học năm học 2024-2025; Công văn số 2475/SGDĐT-GDTrH ngày 16/8/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về Lịch chỉ đạo thực hiện chương trình Giáo dục Trung học năm học 2024 – 2025;

Căn cứ kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2024-2025:

II. MỤC ĐÍCH XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Nhằm nâng cao năng lực chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm cho giáo viên.

Thúc đẩy đổi mới phương pháp dạy học, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh, đặc biệt là chất lượng học sinh giỏi và học sinh đại trà.

III. NỘI DUNG TRỌNG TÂM CỦA NĂM HỌC

1. Tiếp tục đẩy mạnh công tác phát triển mạng lưới trường, lớp, đội ngũ nhà giáo và cơ sở vật chất, thiết bị dạy học bảo đảm yêu cầu triển khai Chương trình GDPT 2018; nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục THCS; thực hiện hiệu quả công tác giáo dục hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau THCS.

2. Triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 6,7,8,9 bảo đảm thực hiện và hoàn thành chương trình năm học; củng cố và nâng cao chất lượng giáo dục đại trà, chất lượng học sinh giỏi trong các Kỳ thi chọn học sinh giỏi các cấp; nâng cao chất lượng giải Cuộc thi KHKH dành cho học sinh trung học; đặc biệt nâng cao chất lượng điểm thi và tỉ lệ đỗ vào lớp 10 các trường THPT công lập.

3. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản trị hoạt động giáo dục của nhà trường; đảm bảo tính dân chủ, công khai thống nhất giữa các tổ chức trong nhà trường; đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng phát huy tính

chủ động, linh hoạt của nhà trường và năng lực tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện Chương trình GDPT 2018; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển năng lực, phẩm chất học sinh; phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ học sinh và các tổ chức có liên quan tại địa phương trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

4. Đẩy mạnh ứng dụng CNTT, CDS trong dạy và học, trong quản lý; nâng cao hiệu quả thực hiện công tác CDS trong Giáo dục và Đào tạo; đẩy mạnh việc dạy và học chương trình tin học theo chuẩn quốc tế và thi Chứng chỉ IC3 đối với cấp THCS; đẩy mạnh việc dạy và học ngoại ngữ 1 và ngoại ngữ 2 là tiếng Hàn Quốc; khuyến khích học sinh tham gia các kỳ thi theo chuẩn quốc tế để đạt chuẩn đầu ra theo quy định như: IELTS, TOEFL.

5. Tăng cường đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh; đa dạng hóa các hình thức giáo dục, đẩy mạnh các hoạt động trải nghiệm, nghiên cứu khoa học của học sinh.

6. Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, bảo đảm an toàn trường học; thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nền nếp, chất lượng và hiệu quả; chủ động, linh hoạt thực hiện thắng lợi kế hoạch năm học, chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh.

7. Đẩy mạnh công tác truyền thông, công khai, tuyên truyền các hoạt động giáo dục năm học trên các trang website, zalo, facebook và cổng thông tin điện tử; làm tốt công tác thông tin truyền thông trong Giáo dục và Đào tạo.

IV. CÁC CHỈ TIÊU PHÂN ĐẦU TRONG NĂM HỌC

1. Đối với giáo viên

1.1. Công tác soạn, giảng, chấm.

- 100% các môn khối 6,7,8,9 thực hiện số điểm theo thông tư 22 của Bộ GD-ĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021. Đối với bài kiểm tra giữa kì, cuối kì sẽ được tổ chức kiểm tra đồng loạt, có chia phòng và mỗi phòng không quá 24 học sinh (trừ các môn Âm nhạc, Mỹ thuật, TD, HĐTN, GDĐP, Tin học)
- 100% giáo viên soạn đúng, đủ các tiết theo phân phối chương trình. Bài soạn bám sát chuẩn kiến thức - kỹ năng (Phụ lục IV của CV 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Bộ GD-ĐT).
- 100% các tiết lên lớp đảm bảo về thời gian, các bước. Tiết dạy thể hiện được tinh thần đổi mới phương pháp, kỹ thuật dạy học, thiết bị dạy học và học liệu,

phương án kiểm tra, đánh giá trong quá trình dạy học. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập và cách thức thực hiện linh hoạt để giao cho học sinh trong lớp học, ngoài lớp học,....Các môn phải lồng ghép theo địa chỉ qui định (*Thông tư số 08/2024/TT-BGD ngày 15 tháng 05 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn lồng ghép nội dung giáo dục Quốc phòng và An ninh trong trường tiểu học, trung học cơ sở và trường phổ thông nhiều cấp học*).

1.2. Công tác bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội ngũ

- 100% giáo viên tham gia, nâng cấp trình độ về chuyên môn nghiệp vụ.
- 100% giáo viên có ý thức tự bồi dưỡng (*dự giờ, thăm lớp, giải các bài tập đòi hỏi tư duy, sưu tầm các tài liệu kiến thức phục vụ cho giảng dạy và áp dụng CNTT trong giảng dạy*); Thực hiện bồi dưỡng CTGDPT theo các mô đun trên hệ thống LMS (Công văn số 1750/SGDĐT-TrH-GDTX-CN&ĐH về việc tổ chức bồi dưỡng đại trà CTGDPT 2018 cho cán bộ QL và GV trên hệ thống LMS).
- 100% giáo viên không vi phạm quy chế chuyên môn.
- Học trình độ chuẩn đào tạo: 100% đạt chuẩn trở lên
- 100% giáo viên ngoại ngữ đạt trình độ B2

*** Phần đầu trong năm 2024 – 2025:**

- Hai tổ chuyên môn: Tiên tiến xuất sắc
- Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở: 5 đ/c;
- Chiến sĩ thi đua cấp TP: 01 đ/c
- Lao động tiên tiến: 25 đ/c
- Giáo viên giỏi chủ nhiệm giỏi cấp huyện: 01 đ/c
- Xây dựng 10 chủ đề STEM/năm học: Tổ KHTN
- Xây dựng 02 chủ đề trải nghiệm: Tổ KHXH

2. Đối với học sinh

2.1. Thực hiện CT GDPT 2018, kết quả đạt được:

- Kết quả rèn luyện: Mức tốt: 95%; Mức khá: 4,5%; mức đạt: 0,5%
- Kết quả học tập: Mức tốt: 30%; Mức khá: 42%; Mức đạt: 26%; chưa đạt: 2%

2.2 Đối với lớp 9

- Đảm bảo 100% học sinh tốt nghiệp, không có học sinh bỏ học.
- Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS học lên THPT đạt 90%, học nghề đạt 10%.
- Tỷ lệ dự thi vào lớp 10 THPT công lập: 70% (trên số HS tốt nghiệp)
- Tỷ lệ trúng tuyển/HSTN vào lớp 10 THPT công lập: 65% trở lên
- Điểm bình quân: 39,7 trở lên (Toán: 7,7. Văn: 8,5; Anh: 7,3)

- Tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp: huy động từ 95% trở lên học sinh tham gia và đạt kết quả khá, tốt.

2.3. Công tác bồi dưỡng học sinh giỏi các cấp

- Cấp huyện đạt từ 38-40 giải
- Cấp thành phố: đạt từ 4-6 giải
- Giữ vững thứ hạng năm học 2023-2024

V. CÁC BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

1. Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục.

1.1. Nội dung.

- Thực hiện chương trình:
 - + Học kì I: Từ 6/9/2024 đến trước ngày 18/1/2025 (18 tuần thực học)
 - + Học kì II: Từ 18/1/2025 đến trước ngày 25/5/2025 (17 tuần thực học)
- Chương trình bồi dưỡng phụ đạo học sinh yếu thực hiện 32 tuần.

1.2. Biện pháp.

- Triển khai chương trình dạy, các văn bản chỉ đạo về giảng dạy của Sở, Phòng giáo dục tới từng giáo viên ngay từ đầu năm học. Trên cơ sở đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng và thái độ của cấp học trong chương trình giáo dục phổ thông, các trường tổ chức cho các tổ, đề xuất phương án điều chỉnh, xây dựng chương trình nhà trường và báo cáo Ban giám hiệu phê duyệt cho phép điều chỉnh và thực hiện. Tích cực xây dựng các chủ đề dạy học và tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo.
- Giáo viên dạy các môn Toán, Ngoại ngữ, căn cứ vào kiến thức trọng tâm lên chương trình dạy tự chọn theo chủ đề bám sát, nâng cao, BGH duyệt chương trình đưa vào thực hiện, kiểm tra thực hiện.
- Các nhóm chuyên môn thống nhất lên chương trình bồi dưỡng phụ đạo 3 môn Toán, Văn, Tiếng Anh phù hợp với đối tượng học sinh khá, giỏi, yếu.
- Khối 9 tổ chức bồi dưỡng học sinh giỏi ngay từ đầu tháng 8 để tạo nguồn, nâng cao chất lượng mũi nhọn.
- GV đứng lớp chịu trách nhiệm về chất lượng cũng như chương trình giảng dạy.

1.3. Thực hiện nền nếp và qui chế chuyên môn

a. Giáo án(Kế hoạch bài dạy):

- Nhà trường quy định hồ sơ sổ sách cho giáo viên ngay từ đầu năm học: Tất cả giáo viên đều phải soạn giáo án(kế hoạch bài dạy) mới, soạn trước một tuần và được duyệt trước khi lên lớp. Trong từng bài dạy, tiết soạn phải theo các bước

quy định(thực hiện kế hoạch bài dạy theo phụ lục công văn 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020), ghi rõ ngày dạy cụ thể, dạy theo đúng thời khoá biểu, đúng phân phối chương trình. Giáo án phải được duyệt trước khi lên lớp, giáo án được đưa lên phần mềm QLCM của Sở GD-ĐT Hải Phòng theo đúng quy định.

- Đảm bảo tính khoa học, chuẩn về kiến thức - kỹ năng, đủ về nội dung, làm rõ được trọng tâm của bài.

- Thể hiện được tinh thần đổi mới phương pháp, kỹ thuật dạy học, thiết bị dạy học và học liệu, phương án kiểm tra, đánh giá trong quá trình dạy học. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập và cách thức thực hiện linh hoạt để giao cho học sinh trong lớp học, ngoài lớp học,... Trong kế hoạch bài dạy không cần nêu cụ thể lời nói của giáo viên, học sinh mà tập trung mô tả các hoạt động cụ thể của GV: GV giao NV/yêu cầu/quan sát/theo dõi hướng dẫn/nhận xét/gợi ý/kiểm tra/đánh giá; hoạt động cụ thể của HS: HS thực hiện nhiệm vụ/báo cáo/thảo luận/chia sẻ/đánh giá...

- Trước khi soạn đọc kỹ SGK và sách tham khảo tìm ra kiến thức trọng tâm, xác định chuẩn kiến thức, tìm ra phương pháp tối ưu nhất để tổ chức thực hiện. Giáo án và các tiết lên lớp cần tích hợp và thể hiện được nội dung lồng ghép và các địa chỉ đã thống nhất trong nhóm.

- Khi soạn xây dựng kế hoạch sử dụng đồ dùng (máy chiếu, bản đồ, biểu đồ...). Phần mục tiêu phải làm rõ kiến thức cơ bản cần đạt, kỹ năng, thái độ, bài soạn không sao chép sách thiết kế bài giảng. Giáo án chủ đề dạy học xác định thời lượng nhưng không phân chia từng tiết độc lập.

- Tổ chuyên môn thực hiện kiểm tra định kỳ có báo trước hoặc đột xuất.

- Ban Giám hiệu tổ chức kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất đảm bảo mỗi giáo viên được kiểm tra 4 lần/năm. Khi kiểm tra ghi nhận xét, đánh giá xếp loại lấy kết quả để đánh giá thi đua.

b. Giảng:

- Bài giảng đảm bảo chuẩn về kiến thức - kỹ năng.

- Bài giảng phải chú ý tới cả 4 đối tượng giỏi, khá, trung bình, yếu.

- Bài giảng giáo viên phải chuẩn bị đồ dùng thật chu đáo. Nghiêm cấm giáo viên không sử dụng đồ dùng khi giảng bài (*khi phòng thí nghiệm có*). Giáo viên đăng ký đồ dùng vào sổ đăng ký từ cuối tuần trước để phòng đồ dùng xem xét và chuẩn bị phục vụ cho bài giảng.

17/12/2020

- Hướng dẫn học sinh kỹ năng sử dụng vở bài tập có hiệu quả, đảm bảo sau mỗi bài học các em nắm kiến thức cốt yếu nhất của bài ngay ở lớp học.
- Giờ dạy người thầy phải giữ vai trò người tổ chức, định hướng, trò phải giữ vai trò chủ động, tích cực nắm kiến thức, phát huy tính độc lập, tính sáng tạo, hình thành các năng lực chung, năng lực chuyên biệt. Chú trọng việc hướng dẫn học sinh tự học, rèn luyện cho học sinh tự học ở nhà. Chủ yếu tổ chức HS thuyết trình, thảo luận, báo cáo sản phẩm, kết quả học tập.
- Bài giảng phải đảm bảo kiến thức cơ bản, tính đặc trưng bộ môn, đảm bảo tính hiệu quả. Tăng cường thực hành, giảm nhẹ lý thuyết.
- Bài giảng cần áp dụng phương tiện hiện đại, vận dụng các kỹ thuật dạy học: kỹ thuật khăn trải bàn, kỹ thuật mảnh ghép, kỹ thuật dạy học bể cá, kỹ thuật công não, kỹ thuật KWL, bản đồ tư duy trong bài giảng. Giờ học phải mang tính kỷ luật cao, quản lý tốt học sinh trong các tiết. Tiết dạy phải thể hiện được tính thân thiện, không được có hành vi đối xử tiêu cực với học sinh trong giờ học.

c. Chăm, chữa, kiểm tra đánh giá:

- Thực hiện kiểm tra đánh giá theo TT 22//TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GD-ĐT. Chú trọng kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực của học sinh, đa dạng hóa các bài kiểm tra đánh giá thường xuyên theo hình thức trực tiếp hoặc trực tuyến thông qua các hoạt động như: Báo cáo, viết, vấn đáp, miêu tả tranh, kể chuyện, phỏng vấn, đóng vai, thuyết trình(*bài viết, bài trình chiếu video...*)
- Bài kiểm tra định kì từ 45 phút đến 90 phút phải xây dựng ma trận, đặc tả của đề, đáp ứng mức độ cần đạt của môn học. Mức độ ra đề phải đạt được 4 cấp độ: Nhận biết, thông hiểu, vận dụng và vận dụng cao. Bài kiểm tra giữa kì, cuối kì bằng hình thức kiểm tra trên giấy hoặc trên máy tính(đối với môn ngoại ngữ cần giảm thiểu kiểm tra trắc nghiệm, tăng cường kiểm tra theo hình thức tự luận).
- Giáo viên cập nhật điểm thường xuyên chính xác, đảm bảo điểm số theo quy định trên Cơ sở dữ liệu ngành.

1.4. Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá

a. Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học

- Đẩy mạnh việc vận dụng các phương pháp và kỹ thuật dạy học mới
- Chú trọng các hoạt động học tập mang tính hợp tác cao như hoạt động tổ, nhóm. Phát huy tính chủ động, sáng tạo, tự tin, ý thức tự học, tự nghiên cứu để tiếp nhận và vận dụng kiến thức của học sinh thông qua các hoạt động như báo cáo, thuyết trình, thảo luận, hùng biện, kể chuyện, làm dự án,...

- Tăng cường áp dụng CNTT trong công tác dạy học như làm giáo án điện tử, xây dựng bài học e-learning, khai thác thông tin, dạy học trực tuyến.
- Đổi mới cách đánh giá và nhận xét giờ dạy: Không cho điểm, xếp loại tiết dạy (trừ tiết thanh tra kiểm tra, thi GVG), tập trung vào nhận xét hoạt động của học sinh, tính phù hợp của việc chuyển giao nhiệm vụ học tập và tổ chức các hoạt động học tập cho HS của GV. Khi nhận xét cần tập trung vào đánh giá hoạt động của HS, thông qua hoạt động của HS đánh giá tính phù hợp của phương pháp và kỹ thuật dạy học của GV.

b. Tăng cường đổi mới kiểm tra đánh giá

- Chú trọng kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực của học sinh, đa dạng hóa các bài kiểm tra đánh giá thường xuyên theo hình thức trực tiếp hoặc trực tuyến thông qua các hoạt động như: Báo cáo, viết, vấn đáp, miêu tả tranh, kể chuyện, phỏng vấn, đóng vai, thuyết trình (*bài viết, bài trình chiếu video...*)
- Tăng cường tổ chức bồi dưỡng giáo viên về kỹ thuật, kỹ năng ra đề, soạn đáp án và hướng dẫn chấm bài thi, kiểm tra bằng hình thức tự luận, trắc nghiệm dựa theo chuẩn kiến thức, kỹ năng của chương trình giáo dục phổ thông. Xây dựng ma trận đề đặc tả
- Chỉ đạo và tổ chức chặt chẽ, nghiêm túc công tác kiểm tra khảo sát, thi học sinh giỏi ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm thi và đánh giá. Việc tổ chức khảo sát và tổ chức thi nghiêm túc, đúng qui chế, đảm bảo khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực thực chất của học sinh.

1.5. Nâng cao chất lượng giáo dục văn hóa

a. Công tác bồi dưỡng học sinh giỏi.

- Phân công giáo viên có năng lực chuyên môn, có tâm huyết dạy đội tuyển ngay từ đầu tháng 8. Yêu cầu giáo viên thành lập đội tuyển căn cứ vào kết quả của năm học trước. Xây dựng chương trình bồi dưỡng với thời gian và nội dung kiến thức sát với thời gian thi của Phòng Giáo dục. Nhà trường sắp xếp thời khóa biểu, bố trí phòng học cố định cho giáo viên dạy. Tổ chức bồi dưỡng cho các em ngay từ đầu năm học. Yêu cầu sau mỗi chuyên đề bồi dưỡng, giáo viên dạy đội tuyển ra một đề kiểm tra để đánh giá chất lượng đội tuyển đồng thời động viên, khích lệ, tạo động lực để các em tích cực ôn luyện (có thể tuyển thêm những học sinh có khả năng và loại bỏ những học sinh không theo kịp chương trình).
- Nhà trường theo định kỳ, sẽ khảo sát để đánh giá chất lượng đội tuyển, đồng thời căn cứ vào kết quả để lựa chọn đội tuyển chính thức dự thi cấp huyện.

11
12
13
14
15
16
17
18
19
20
21
22
23
24
25
26
27
28
29
30
31
32
33
34
35
36
37
38
39
40
41
42
43
44
45
46
47
48
49
50
51
52
53
54
55
56
57
58
59
60
61
62
63
64
65
66
67
68
69
70
71
72
73
74
75
76
77
78
79
80
81
82
83
84
85
86
87
88
89
90
91
92
93
94
95
96
97
98
99
100

- Xây dựng cơ chế khen thưởng cho giáo viên có học sinh đạt giải học sinh giỏi huyện và thành phố(chú trọng vào chất lượng giải).

- Thời gian bồi dưỡng: Ngay từ đầu năm, vào các chiều thứ 5,7.

*** Yêu cầu đối với giáo viên dạy đội tuyển:**

- Lên danh sách học sinh giỏi môn mình phụ trách;
- Lên chương trình giảng dạy nộp về Ban Giám hiệu;
- Soạn giảng theo chương trình;
- Thực hiện nghiêm túc thời gian, thời khóa biểu

1.6. Công tác bồi dưỡng học sinh yếu kém và đại trà

- Khảo sát chất lượng đầu năm, phân loại học sinh.
- Các bộ môn phải chủ động rà soát đối tượng học sinh yếu kém, lập danh sách gửi về BGH đồng thời có kế hoạch cụ thể bồi dưỡng tránh tình trạng học sinh ngồi nhầm lớp.
- Trong năm tiếp tục bồi dưỡng HS theo buổi, đồng thời lồng ghép phân luồng HS trong các buổi đại trà.
- Giáo viên bộ môn chịu trách nhiệm trước nhà trường về tình trạng học sinh không có tiến bộ trong quá trình học tập. Nếu chất lượng không đạt sẽ phân công giáo viên khác.
- Đối với lớp HS yếu, giáo viên giảng dạy phải lên kế hoạch, chương trình bồi dưỡng phù hợp với đối tượng. Có danh sách điểm danh, khảo sát lấy điểm, theo dõi bồi dưỡng phù hợp với đối tượng. Có kế hoạch bồi dưỡng cho phù hợp, đồng thời đưa những em sau khi bồi dưỡng có chuyển biến kết quả ra khỏi danh sách.
- Nhà trường lên kế hoạch khảo sát định kỳ (2 lần/HK) để đánh giá sự chuyển biến chất lượng của học sinh, đồng thời thường xuyên kiểm tra việc thực hiện chương trình cũng như nội dung ôn tập của giáo viên để có biện pháp nhắc nhở kịp thời
- Tổ chức lên lớp rút kinh nghiệm chuyên đề “Ôn tập” để rút kinh nghiệm về phương pháp và nội dung ôn tập, đồng thời chỉ ra một hướng chung nhất cho các tiết ôn tập được hiệu quả.
- Phân công giáo viên bồi dưỡng ngay từ đầu năm học.
- Thời gian bồi dưỡng: 3 buổi/tuần và mỗi buổi không quá 4 tiết (có thời khóa biểu). Tổng số tiết: Toán 5 tiết/tuần; Văn: 5 tiết/tuần; Anh: 2 tiết/tuần

2. Công tác kiểm tra giáo viên

- Kiểm tra định kỳ sổ sách giáo viên 2 lần/1năm.

- Kiểm tra đột xuất dưới nhiều hình thức.
- Kiểm tra hồ sơ 2 tổ chuyên môn, nhóm chuyên môn: 1 lần/HK
- Kiểm tra thực hiện chương trình giảng dạy, đồ dùng dạy học, kiểm tra ghi sổ 100% giáo viên.
- BGH kiểm tra đột xuất thực hiện tiến độ chương trình, đồ dùng dạy học giữa kế hoạch giảng dạy với giáo án và bài trên lớp. Những môn nghỉ vào các hoạt động chung, chương trình chậm phải có kế hoạch dạy bù cho đúng tiến độ chương trình.

3. Sinh hoạt tổ-nhóm chuyên môn:

Lịch sinh hoạt tổ chuyên môn vào thứ 5 tuần 2, nhóm chuyên môn vào thứ 5 tuần 3 hàng tháng;

a. Nhiệm vụ của nhóm trưởng:

- Xây dựng kế hoạch hoạt động nhóm xuyên suốt cả năm học;
- Thống nhất kế hoạch thảo luận, sinh hoạt nhóm chuyên môn;
- Xây dựng chuyên đề lên lớp tổ chuyên môn theo từng tháng;
- Góp ý xây dựng bài cho các đồng chí trong nhóm lên lớp;
- Quản lý sổ nghị quyết tổ, sổ theo dõi thi đua của tổ;
- Duyệt các đề kiểm tra của nhóm trước khi nộp về BGH phê duyệt.

b. Các bước sinh hoạt:

- 1/ Kiểm diện;
- 2/ Nêu mục đích buổi sinh hoạt;
- 3/ Nội dung sinh hoạt;
- 4/ Ý kiến của nhóm;
- 5/ Thống nhất của tổ;
- 6/ Kế hoạch sinh hoạt tuần sau.

c. Gợi ý một số chủ đề khi sinh hoạt nhóm

- 1/ Rà soát, xây dựng chương trình nhà trường
- 2/ Giáo dục STEM
- 3/ Tổ chức SHCM theo HNCBH: Tối thiểu 01 lần/nhóm
- 4/ Xây dựng ngân hàng đề kiểm tra theo hướng đổi mới

VI. CƠ CẤU TỔ CHUYÊN MÔN

1. Tổ khoa học tự nhiên:
 - Tổ trưởng: Bùi Văn Tứ
 - Tổ phó: Đỗ Thu Hiền
2. Tổ khoa học xã hội:
 - Tổ trưởng: Nguyễn Thị Tươi
 - Tổ phó: Bùi Minh Hoan

3. Cơ cấu nhóm chuyên môn

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Nhiệm vụ
1	Bùi Văn Tứ	TT tổ KHTN	Phụ trách chung
2	Nguyễn Thị Tươi	TT tổ xã hội	Phụ trách chung
3	Vũ Thị Giang	TPT	Lên kế hoạch hoạt động Đội, chỉ đạo SHCM nhóm HĐTN, HN
4	Trần Thị Việt Hà	NT Toán	Chỉ đạo sinh hoạt nhóm Toán
5	Đỗ Thu Hiền	NT KHTN	Chỉ đạo sinh hoạt nhóm KHTN
6	Phạm Văn Sơn	NT C.Nghệ	Chỉ đạo sinh hoạt nhóm Công nghệ
7	Trần Văn Mạnh	NT GDTC	Chỉ đạo sinh hoạt nhóm TD
8	Nguyễn Thị Hồng Minh	NT Tin	Chỉ đạo sinh hoạt nhóm Tin
9	Phạm Thị Sâm	NT Văn	Chỉ đạo sinh hoạt nhóm Văn
10	Nguyễn Thị Như	NT LS&ĐL	Chỉ đạo sinh hoạt nhóm LS&ĐL
11	Bùi Minh Hoan	NT Tiếng Anh	Chỉ đạo sinh hoạt nhóm NN
12	Phạm Thị Thu Hường	NT A.N+MT	Chỉ đạo sinh hoạt nhóm NT
13	Vũ Thị Giang	NT HĐTN	Chỉ đạo sinh hoạt nhóm HĐTN

VII. KẾ HOẠCH TRỌNG TÂM CÁC THÁNG

Tháng	Nội dung công việc	Điều chỉnh
8	- Hoàn thành bồi dưỡng HS yếu, xét duyệt lên lớp - Hoàn thành tuyển sinh lớp 6 và nhập thông tin vào CSDL ngành - Tham gia bồi dưỡng theo KH của SGD và PGD - Hoàn thành phân công nhiệm vụ cho CB, GV, kiện toàn các tổ chức nhà trường - Tiếp tục công tác điều tra PCGD-XMC. - Tổ chức SHCM: Xây dựng CTNT, KH giáo dục tổ CM, KHGD cá nhân. - Hoàn thành kế hoạch giáo dục nhà trường nộp PGD (30/8)	
9	- Tổ chức tuần SH tập thể - Xây dựng các kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học. - SHCM theo chủ đề: Xây dựng đề kiểm tra định kì	

	theo hướng đổi mới kiểm tra, đánh giá - Ôn định nền nếp, gửi BC đầu năm, phân công CM và TKB về PGD&ĐT. - Tập huấn chuyên môn theo lịch của SGD và Phòng GD&ĐT. - Phát động thi đua đợt 1. - Triển khai bồi dưỡng học sinh giỏi; phụ đạo HS yếu. - Khảo sát chất lượng 3 môn Toán, Văn, Anh khối 9 - Hoàn thành XD ngân hàng đề thi định kì các môn (30/9) - Hoàn thành báo cáo Emis về PGD - Hoàn thành hồ sơ CB, GV, HS trên CSDL ngành	
10	- Tổ chức tuyên truyền về ATGT và ma túy học đường - Tiếp tục rà soát các số liệu thống kê phổ cập, nộp báo cáo thống kê 2 tiêu chuẩn phổ cập THCS, THPT và nghề. - SHCM theo chủ đề: Nghiên cứu bài học - Thi HSG các môn: Toán bằng Tiếng Anh, Âm nhạc, MT, C.Nghệ, Tin học (31/10) - Kiểm tra nội bộ theo KH	
11	- Kiểm tra, đánh giá giữa HKI - Tổ chức các hoạt động kỷ niệm ngày NGVN; phát động tuần dạy tốt, học tốt chào mừng ngày NGVN 20-11. - Thi HSG cấp huyện các môn văn hóa còn lại (9/11) - SHCM theo chủ đề: Nghiên cứu bài học - Sơ kết thi đua đợt 1, phát động thi đua đợt 2. - Kiểm tra nội bộ theo KH. - Khảo sát chất lượng học sinh khối 9 đợt 1: T-V-A	
12	- Tổ chức thi đua kỷ niệm các ngày lễ lớn trong tháng 12; Tuần đăng ký dạy tốt - học tốt chào mừng ngày 22/12. - Tổ chức Hội khỏe Phù Đổng (15-22/12). - Tổ nhóm CM SH theo HNCBH chuyên đề “Nâng cao chất lượng giờ ôn tập” - KT nội bộ theo KH. - Chương trình hoạt động ngoài giờ chính khoá, trải nghiệm khối lớp 8, 9: Chủ đề: Danh lam thắng cảnh đất nước	

1	- Tổ chức cho học sinh khối 6,7,8,9 ôn tập, kiểm tra, đánh giá cuối HK I. - KT nội bộ theo KH. - Sơ kết HK I, phát động thi đua đợt 3. - Kết thúc học kỳ I: trước 18/1/2025, thực hiện chương trình học kỳ 2: 20/01/2025. - Tổ chức tuyên truyền về ATGT và phòng chống bạo lực học đường - KSCL học sinh khối 9: Toán, Văn, Anh, KHTN, LS-ĐL, GDCD	
2	- SHCM theo hướng NCBH - Thi GVG cấp huyện: Phần thi báo cáo giải pháp và thực hành	
3	- Kiểm tra giữa kì II các khối lớp - Kiểm tra nội bộ theo KH. - SHCM theo hướng NCBH - Khảo sát chất lượng học sinh khối 9 đợt 3: Toán, Văn, Anh và 1 môn thứ 4 - Hoạt động trải nghiệm, HN khối 6,7: Chủ đề “Làng nghề truyền thống ở Việt Nam”	
4	- Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch - Kiểm tra, đánh giá cuối HKII đối với khối 9 các môn Toán, Văn, Anh, KHTN - SHCM theo chuyên đề: Nâng cao chất lượng ôn thi vào lớp 10 THPT - Hoàn thành hồ sơ xét công nhận TN THCS cho HS lớp 9 - Thi thử đối với học sinh lớp 9 đăng kí thi vào lớp 10 THPT năm học 2025-2026 - Tổ chức tuyên truyền về PCCC và phòng chống đuối nước	
5	- Kiểm tra, đánh giá giữa HKII đối với các môn còn lại khối 9 - Tổ chức ôn tập và kiểm tra cuối kì II lớp 6,7,8,9 - Hoàn thành đánh giá xếp loại học sinh và cập nhập vào CSDL ngành.	

	- Tổ chức ôn tập cho HS lớp 9, thi thử vào lớp 10 THPT theo KH PGD. - Kết thúc năm học: trước 31/5/2025 - Hoàn thành hồ sơ ĐK dự thi vào lớp 10 THPT cho HS lớp 9. - Thi thử đối với học sinh lớp 9 đăng kí thi vào lớp 10 THPT năm học 2025-2026	
--	--	--

Nơi nhận:

- Hiệu trưởng (để duyệt);
- Các TTCM, TPCM (để t/h);
- Lưu VP.

**KT.HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



Nguyễn Quang Quy

YÊN TẬP HẠI